"SAO CHO ĐƯỢC LÒNG DÂN" - ĐẠO NGHĨA CỦA NGƯỜI CÁN BỘ THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TS. TRỊNH THỊ PHƯƠNG OANH(*)

Tóm tắt: *Trên thế giới, hiếm có một lãnh tụ nào bằng tài năng, uy tín và đạo đức tạo nên các giá trị chung được Nhân dân thừa nhận mang tính "thương hiệu" như Hồ Chí Minh: bộ đội Cụ Hồ, cán bộ Cụ Hồ, Chính phủ Cụ Hồ,... Để làm được điều này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhất quán lựa chọn phương châm hành động trong suốt cuộc đời mình là: "lấy dân làm gốc"[1], luôn tự coi mình là "công bộc" của Nhân dân. Trong mọi hoàn cảnh, Hồ Chí Minh không màng đến lợi ích riêng tư, chỉ đau đáu, trăn trở: làm sao cho đất nước được độc lập, dân được tự do, ấm no, hạnh phúc và "sao cho được lòng dân".*

Từ khóa: *cán bộ, đảng viên; Hồ Chí Minh; Nhân dân*

1. "Sao cho được lòng dân"[2] theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Hồ Chí Minh xuất thân trong một gia đình khoa bảng. Ngay từ nhỏ đã được học Nho giáo, nhưng Người không lựa chọn con đường khoa cử để tiến thân, mà bôn ba khắp năm châu bốn bể để tìm đường, tìm tương lai cho những người dân thuộc địa nghèo khổ. Ra đi tìm đường cứu nước, người thanh niên Nguyễn Tất Thành mang theo nỗi đau mất nước, nỗi xót thương đồng bào mình và với quyết tâm cháy bỏng: xem các nước làm thế nào, đứng về giúp đỡ đồng bào mình thoát khỏi "kiếp ngựa trâu"[4]. Trong suốt hành trình tìm đường cứu nước và lãnh đạo cách mạng, Hồ Chí Minh luôn thống nhất nhận thức và hành động: đấu tranh vì Nhân dân, đem lại lợi ích cho Nhân dân, có dân là có tất cả. Hồ Chí Minh khẳng định: "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân"[5]; "thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn"[6]. Người là lãnh tụ của dân, gần dân, thương dân, tin dân và trọng dân. Dân chủ là giá trị nổi bật trong tư tưởng và hành động của Người. Vì vậy, Người biểu đạt chân thực những giá trị cơ bản về độc lập, tự do, hạnh phúc, quyền dân chủ và làm chủ của Nhân dân. Chính những điều này đã tạo nên sức hấp dẫn, hiệu triệu của những lời kêu gọi Nhân dân đứng lên đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc và dân tộc do Hồ Chí Minh khởi thảo.

Xuất phát từ quan điểm: "dân là gốc", "dân là chủ", khi nước nhà giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh canh cánh trong lòng, làm sao giữ được mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và dân, làm sao để Đảng cầm quyền không xa dân, không rơi vào thoái hóa, biến chất. Người đã viết rất nhiều bức thư, bài báo xoay quanh chủ đề "sao cho được lòng dân", vạch ra những lỗi lầm nặng nề, những căn bệnh nghiêm trọng của cán bộ, như lên mặt quan cách mạng, độc đoán, chuyên quyền, đi công vi tư, quan liêu... Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên "Muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thảy, phải có một tinh thần chí công vô tư"[7], phải thực sự yêu dân, không màng danh lợi, một lòng một dạ vì dân, vì nước. ***Tư tưởng "sao cho được lòng dân" của Hồ Chí Minh thể hiện ở:***

Một là, phải hiểu dân: Hiểu dân là phải nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, không hống hách, những nhiễu Nhân dân, phải gần dân, học tập những đức tính tốt của Nhân dân, "liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự kiểm soát của nhân dân"[8]. Hồ Chí Minh phê phán bệnh quan liêu: "Ai cũng biết bệnh quan liêu mệnh

(*) Trường Đại học Luật Hà Nội

lệnh là nguy hiểm. Nhưng trong công tác thực tế, như trong việc tạm vay thóc chiêm vừa rồi, nhiều cán bộ ta còn mắc bệnh ấy. Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối "quan" chủ. Miệng thì nói "phụng sự quần chúng", nhưng họ làm trái ngược với lợi ích của quần chúng, trái ngược với phương châm và chính sách của Đảng và Chính phủ"[9]. Vì vậy, theo Hồ Chí Minh, muốn gần dân, được Nhân dân tin theo thì phải tẩy trừ bệnh quan liêu ra khỏi đầu óc cán bộ. Người chỉ rõ: "Dân chúng rất khôn khéo, rất hăng hái, rất anh hùng. Vì vậy, chúng ta phải học dân chúng, phải hỏi dân chúng, phải hiểu dân chúng. Vì vậy, mỗi một khẩu hiệu, mỗi một công tác, mỗi một chính sách của chúng ta, phải đưa vào ý kiến và kinh nghiệm của dân chúng, phải nghe theo nguyện vọng của dân chúng"[10]. Như vậy, muốn hiểu được dân, theo Hồ Chí Minh, phải học hỏi dân chúng, phải gần dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân một cách chân thành, phải quan tâm đến lợi ích của Nhân dân, coi đó là nhiệm vụ đầu tiên và mục đích cuối cùng.

Hai là, phải tin dân và được dân tin: Khi đất nước còn bị đô hộ, Nhân dân còn là những người nô lệ, Hồ Chí Minh có một niềm tin bất diệt là nước nhà sẽ độc lập, Nhân dân sẽ tự do và Nhân dân chính là người giành lại độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam. Khi miền Bắc bước vào xây dựng chủ nghĩa xã hội, Người cho rằng, chủ nghĩa xã hội "là công trình tập thể của quần chúng lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng ta"[11]. Và cho đến khi sắp từ biệt thế giới này, Người vẫn một lòng tin vào Nhân dân, tin rằng Nhân dân ta luôn đoàn kết, sẽ đánh tan xâm lược, thống nhất và xây dựng nước nhà. Những khẳng định: "nhân dân ta rất tốt"[12], "nông dân ta rất siêng năng chịu khó"[13], "nhân dân ta rất yêu nước"[14], "nhân dân ta rất anh dũng"[15], "dân ta rất đoàn kết, rất hăng hái, rất tin tưởng và đấu tranh rất bền bỉ"[16], "sáng kiến và lực lượng của Nhân dân ta rất dồi dào và to lớn"[17] được Hồ Chí Minh nhắc đi nhắc lại nhiều lần đã thể hiện quan điểm nhất quán và sự tin tưởng mãnh liệt của Người đối với Nhân dân. Quan điểm của Hồ Chí Minh trong mối quan hệ với Nhân dân rất rõ ràng: "Phải nhớ rằng dân là chủ. Dân như nước, mình như cá. Lực lượng bao nhiêu là nhờ ở dân hết. Phải làm cho dân mến, khi sắp tới dân mong, khi đi dân tiếc, chớ vác mặt làm quan cách mạng cho dân ghét, dân khinh, dân không ủng hộ"[18]. Ở đây, Hồ Chí Minh đã đặt mình trong mối quan hệ khăng khít với Nhân dân, coi Nhân dân vừa là mục tiêu, vừa là động lực của mọi cuộc cách mạng. Người đã nhìn thấy ở Nhân dân nguồn sức mạnh và khả năng cách mạng to lớn. Đây chính là sức mạnh để Người dẫn dắt Nhân dân đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Từ chỗ coi trọng Nhân dân, Hồ Chí Minh cho rằng, cán bộ, đảng viên phải nỗ lực trong việc xây dựng và thi hành một nền chính trị trong sạch, liêm khiết, kết hợp giữa đạo đức và pháp luật. Từ xưa, người phương Đông nói chung và người Việt Nam nói riêng rất trọng chữ "liêm". Thời kỳ xây dựng chế độ mới "xưa nay chưa từng có" với nhiều thách thức, chữ "liêm" càng được coi trọng. Chữ "liêm" mà Hồ Chí Minh nhấn mạnh là trong sạch, "không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân."[19] Người cho rằng: "Đạo nghĩa, là chính sách của chính phủ đối với dân chúng - chính sách này phải hợp với nguyện vọng và quyền lợi của dân chúng. Đối với dân, chính phủ phải thi hành một nền chính trị liêm khiết như cải thiện đời sống của Nhân dân, cứu tế thất nghiệp, sửa đổi chế độ xã hội, phát triển kinh tế, văn hóa,... Có như thế, dân chúng mới đoàn kết chung quanh chính phủ, mới vì quyền lợi thiết thân của mình mà hy sinh, sống chết giết giặc. Có như thế thì dù tình thế nguy khốn đến bực nào, dân chúng không sợ hãi gì hết, mà có sức quyết chiến, quyết thắng"[20]. Những nỗ lực của Hồ Chí Minh trong việc thi hành nền chính trị trong sạch, hiệu quả đã thể hiện cách ứng xử chính trị rất văn hóa. Hồ Chí Minh đã nâng tư tưởng "lấy dân làm gốc" của ông cha lên một tầm cao mới khi coi việc thi hành một nền chính trị liêm khiết để đảm bảo quyền làm chủ tuyệt đối của Nhân dân chính là "đạo nghĩa" của người cán bộ.

Để xây dựng nền chính trị trong sạch, được dân tin, theo Hồ Chí Minh, người cán bộ, đảng viên phải chú trọng rèn đức luyện tài. Người nhắc nhở, người cách mệnh phải "ít lòng tham muốn về vật chất", "xem thường danh vị, ngôi thứ và tiền bạc",

vì đó chính là "cội nguồn sinh ra đố kỵ và hận thù và là nguyên nhân của những hành động chia rẽ, phản bội, làm tổn hại nghiêm trọng đến sự nghiệp cách mạng"[21]. Nghĩa là, cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của Nhân dân lá trên hết, trước hết, phải thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trước Nhân dân.

Ba là, phải biết thương dân: Thương dân phải xuất phát từ sự thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng và trân trọng Nhân dân, luôn đem lại những điều tốt đẹp cho Nhân dân, dốc sức dốc lòng vì Nhân dân, làm "công bộc", làm "đầy tớ" cho Nhân dân: "việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Phải chú ý giải quyết hết các vấn đề dầu khó đến đâu mặc lòng, những vấn đề quan hệ tới đời sống của dân"[22]. Vì vậy, trong những dịp lễ tết, ngày vui của đất nước, Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm sâu sắc đến những người "cùng khổ" yếu thế, dễ bị tổn thương trong xã hội. Hồ Chí Minh cũng chỉ ra cái lợi của được dân yêu, cái hại của bị dân ghét để cảnh báo thói xa rời dân, lên mặt "quan cách mạng" với Nhân dân: "Nói tóm lại, muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thảy, phải có một tinh thần chí công vô tư"[23]. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, ở bất kỳ địa vị nào, người cán bộ gần dân, sát dân, phải được dân quý, dân yêu thì khó khăn mấy cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.

Từ chỗ thương dân, cán bộ mới có *khát vọng mang lại những điều tốt đẹp cho Nhân dân*. Đó là động lực để hoàn thiện đạo đức và tài năng của cán bộ. Hồ Chí Minh tự nhận mình và cho rằng cán bộ phải là "công bộc", là "đầy tớ" của Nhân dân. "Công bộc", "đầy tớ" không phải là theo đuôi Nhân dân, hèn kém trước dân, mà phải thể hiện tinh thần trách nhiệm, tinh phụ trách của người cán bộ đối với dân, với nước. Người cho rằng: "Làm cán bộ là suốt đời làm đày tớ trung thành của nhân dân. Mấy chữ a, b, c này không phải ai cũng thuộc đâu, phải học mãi, học suốt đời mới thuộc được"[24].

Bốn là, phải gương mẫu trước dân, liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, đặt lợi ích của Nhân dân trên hết, sẵn sàng học hỏi Nhân dân và tự giác phê bình khuyết điểm trước dân... Đây chính là sợi dây kết nối bền chặt giữa cán bộ với Nhân dân. Để xây dựng một nhà nước dân chủ, của dân, do dân, vì dân, theo Hồ Chí Minh, càng cần có những cán bộ của dân, do dân, vì dân: "Người xưa nói: Quan là công bộc của dân, ta cũng có thể nói: Chính phủ là công bộc của dân vậy. Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy."[25]. Suốt cuộc đời của Người đã thực hành điều đó nghiêm túc và trung thành hơn ai hết, gần dân, tin dân, coi trọng Nhân dân và được Nhân dân tin tưởng rất mực.

Với tâm niệm là "người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận"[26], Hồ Chí Minh đã trở thành hình mẫu lý tưởng về người lãnh tụ chân chính của Nhân dân, luôn tin dân, yêu dân và lấy dân làm gốc. Người quan niệm là cán bộ, phải tận trung với nước, tận hiếu với Nhân dân, nêu cao tinh thần trách nhiệm và phục vụ Nhân dân. Trong tư tưởng của Người, việc của dân, phục vụ Nhân dân là nhiệm vụ quan trọng nhất, để dân tin, dân quý; dân được ấm no, hạnh phúc là việc mà Người quan tâm nhất.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ "được lòng dân" giai đoạn hiện nay

Những nội dung "sao cho được lòng dân" theo tư tưởng Hồ Chí Minh có giá trị to lớn đối với hoạt động của Đảng và Nhà nước. Quán triệt quan điểm của Hồ Chí Minh về "sao cho được lòng dân", Đảng đã vận dụng xây dựng đội ngũ cán bộ gần dân, tin dân, trọng dân, có trách nhiệm với dân...

Hiện nay, trước tình trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có những biểu hiện xa rời quần chúng, suy thoái về đạo đức, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", gây bức xúc và mất niềm tin trong Nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín và hiệu quả hoạt động của Đảng và Nhà nước, ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa Nhân dân với cán bộ, đảng viên, Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết quy định về cán bộ, như: Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 Hội nghị Trung ương lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII *về*

tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng *về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị *về một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương*; Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương*; Quy định số 214-QĐ/TW ngày 02/01/2020 Ban Chấp hành Trung ương Đảng *về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý*,... Các văn bản đều nhấn mạnh đến phẩm chất và năng lực của cán bộ, đảng viên và tiêu chí quan trọng để đánh giá cán bộ, đảng viên là thái độ và trách nhiệm với Nhân dân. Như vậy, để xây dựng đội ngũ cán bộ "được lòng dân" ***cần quan tâm đến những vấn đề*** sau:

Một là, cán bộ, đảng viên phải tiếp tục kế thừa và phát triển tư tưởng: đạo đức là gốc, là nền tảng của người cách mạng và không ngừng rèn luyện nâng cao đạo đức cách mạng, phải thực hành đạo đức thường xuyên, liên tục, giống như việc rửa mặt hằng ngày. Cán bộ, đảng viên phải thực sự coi mình là "công bộc", là "đầy tớ" trung thành, tận tâm, tận tụy với Nhân dân. "Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh"[27]. Cán bộ, đảng viên phải là những tấm gương tiêu biểu trong việc thực hành đạo đức mới.

Hai là, cán bộ, đảng viên phải tiên phong, gương mẫu, không ngừng nâng cao trình độ và khả năng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật. Hồ Chí Minh cho rằng: "Đảng viên đi trước, làng nước theo sau"[28]. Với vai trò là những người được Nhân dân tin tưởng, ủy quyền, cán bộ, đảng viên phải tỏ ra xứng đáng với sự tin tưởng ấy. Muốn hướng dẫn quần chúng thì bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải là một tấm gương sống về đạo đức và tri thức.

Ba là, người cán bộ phải thực hiện phong cách gần dân, sát dân, tin dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự kiểm soát của Nhân dân. Phải xây dựng hình ảnh người cán bộ của Nhân dân trong thời đại mới: vừa có đạo đức cách mạng, vừa có tri thức, để nói là dân tin, cần là dân nghĩ tới. Muốn vậy, trong mỗi hành động phải nghĩ tới dân trước, phải luôn vì dân, để tạo nên một tác phong tự nhiên, không màu mè, giả tạo.

Bốn là, cán bộ phải luôn xác định trách nhiệm "đầy tớ" trung thành của Nhân dân. Nhân dân cử mình ra để đại diện cho Nhân dân, nói lên tiếng nói, nguyện vọng của Nhân dân, chứ không phải là quan cách mạng, đè đầu, cưỡi cổ Nhân dân. Người cán bộ phải nguyện đem sức mình để bảo vệ, giúp đỡ và phục vụ Nhân dân, phải lấy sự hài lòng, đời sống ấm no của Nhân dân làm mục tiêu của mọi hành động. Có như vậy, người cán bộ mới được lòng dân, được Nhân dân tin tưởng, mới thực sự là "trung với nước, hiếu với dân".

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về việc thực hành đạo đức. Quan điểm về đạo đức của Hồ Chí Minh rất giản dị: "*Đạo đức cách mạng* là hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng"[29]. Vì vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên "sao cho được lòng dân" theo tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng vững chắc cho mỗi quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, đồng thời góp phần giữ vững vị thế của của Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền hiện nay❑

---

[1], [3] và [19] Hồ Chí Minh *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.501 và 333

[2], [7], [18], [20], [22], [23], [25], [26] và [27] Hồ Chí Minh *Toàn tập*, t.4, Sđd, tr.51, 52, 116, 258-259, 51, 52, 21, 187 và 21

[4] J. Lacouture, *Ho Chi Minh*, Ed. Seuil, Pari, 1967, tr.71

[5], [8], [9] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.13, Sđd, tr.371 và 70

[6], [10] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tr.453, 351

[16], [15], [24] và [28] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.15, Sđd, tr.325, 23, 670 và 546

[11], [12], [17] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Sđd, , tr.375 và 403

[13] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.7, Sđd, tr.176

[14] và [29] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Sđd, tr.609 và 609

[21] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.6, Sđd, tr.459

[30], [31] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.8, Sđd, tr.252 và 388

[32] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.2, *Sđd*, tr.514